

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHÚ HỮU VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ PHÚ HỮU VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHU HUU VIETNAM INTERNATIONAL TRADING IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHU HUU VIETNAM.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107726683

3. Ngày thành lập: 16/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 05/03/TH3 (M) tiểu khu Nadyne Gardens, KĐT ParkCity, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nội dung cụ thể được quy định tại Giấy phép kinh doanh (CPC 622).	4690(Chính)
2.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không lập cơ sở bán lẻ) các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nội dung cụ thể được quy định tại Giấy phép kinh doanh (CPC 632).	4799
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam. Nội dung cụ thể được quy định tại Giấy phép kinh doanh (CPC 622).	8299
4.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trách nhiệm thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và chỉ kinh doanh các ngành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư và pháp luật có liên quan cũng như các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia).	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 4.427.400.000 VNĐ

(tương đương 200.000 USD - Hai trăm ngàn đô la Mỹ)

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	WU, QINGZE	Đường Khải Phong, quận Tượng Sơn, thành phố Quế Lâm, Trung Quốc	Cổ phần phổ thông	22.137	221.370.000	5,000	E12110532	
			Tổng số	22.137	221.370.000	5,000		
2	FUYOU YANG	Nhà máy may Anh em, phố Bát Lý, thành phố Quế Lâm, Trung Quốc	Cổ phần phổ thông	398.466	3.984.660.000	90,000	G39729756	
			Tổng số	398.466	3.984.660.000	90,000		
3	LIANG DONGHUA	Số 32, Đại lộ An Cát, Quận Tây Hương Đường, thành phố Nam Ninh, Trung Quốc	Cổ phần phổ thông	22.137	221.370.000	5,000	G28527984	
			Tổng số	22.137	221.370.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	FUYOU YANG	Nhà máy may Anh em, phố Bát Lý, thành phố Quế Lâm, Trung Quốc	Cổ phần phổ thông	398.466	3.984.660.000	90,000	G39729756	
			Tổng số	398.466	3.984.660.000	90,000		
2	LIANG DONGHUA	Số 32, Đại lộ An Cát, Quận Tây Hương Đường, thành phố Nam Ninh, Trung Quốc	Cổ phần phổ thông	22.137	221.370.000	5,000	G28527984	
			Tổng số	22.137	221.370.000	5,000		

